**TUẦN 33**

**CHỦ ĐỀ 5: TRÁI ĐẤT CỦA CHÚNG MÌNH**

**Bài 27: THƯ CỦA ÔNG TRÁI ĐẤT GỬI CÁC BẠN NHỎ (2 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thứ, kĩ năng:**

- Học sinh đọc đúng , rõ ràng bài Thư của ông Trái Đất gửi các bạn nhỏ

- Bước đầu biết thể hiện ngữ điệu phù hợp với cảm xúc của nhân vật ông Trái Đất. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu

- Nhận biết được một số thông tin về Trái Đất

- Tìm được ý chính của mỗi đoạn

- Hiểu nội dung bài: Hãy chung tay giữ gìn, bảo vệ Trái Đất.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất yêu nước: Biết giữ gìn bảo vệ môi trường sông

- Phẩm chất nhân ái: Tích cực tham gia các hoạt động tập thể

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.HS:** Sách GK, đồ dùng học tập.

 **2.GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1+2: ĐỌC: THƯ CỦA ÔNG TRÁI ĐẤT GỬI CÁC BẠN NHỎ. NÓI VÀ NGHE: MÔI TRƯỜNG CỦA CHÚNG TA****Ngày dạy: 29/4/2024** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động ( 3p)**- GV hỏi:+ Nhắc lại tên bài học *Rô - bốt ở quanh ta* và nói về một số điều thú vị trong bài học đó- GV Nhận xét, tuyên dương.+ Theo em, bức tranh dưới đây muốn nói với các em điều gì?- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi+ 2 HS trả lời- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá*****(50p)*****2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: Đọc đúng, rõ ràng; ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn; giọng đọc thể hiện được cảm xúc tha thiết của nhân vật ông Trái Đất; lên cao giọng và nhấn giọng ở câu hỏi cuối bài.- GV HD đọc: - Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV gọi HS đọc nối tiếp theo các đoạn( có 3 đoạn)- Giải nghĩa từ: *Động vật hoang dã*- Ngắt nghỉ đúng*Nào là ta thất thường,/làm nơi này hạn hán, nơi kia lũ lụt.//....*+ GV giới thiệu nội dung các đoạn*-* Luyện đọc 3 đoạn: + Đoạn 1: Từ đầu đến cuộc sông của mọi người+ Đoạn 2: tiếp đến làm ta yếu đân+ Đoạn 3: Còn lại- Mỗi em đọc 1 đoạn GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3- GV mời 1 HS đọc toàn bài- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV khen các nhóm có câu trả lời hay- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chốt: **Hãy chung tay giữ gìn, bảo vệ Trái Đất.****2.3. Hoạt động : Luyện đọc lại.**- GV đọc diễn cảm toàn bài.- HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo. | - Hs lắng nghe.- HS lắng nghe cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- HS đọc nối tiếp các đoạn- HS đọc từ khó.- 3 HS đọc ngắt nghỉ - HS lắng nghe- Hs đọc toàn bài- HS đọc nối tiếp CN –Nhóm – Lớp |
| **3. Nói và nghe: Môi trường của chúng ta (10p)****3.1. Hoạt động 3: Dựa vào tranh, nói về nạn ô nhiễm môi trường mà em biết**- G: Đó là nạn ô nhiễm gì? ( ô nhiễm đất, ô nhiễm nước và ô nhiễm không khí)- Vì sao xảy ra nạn ô nhiễm đó?- GV yêu cầu HS đọc to chủ đề- GV yêu cầu Hs thảo luận nhóm- Tranh 2,3 làm tương tự- GV nhận xét, tuyên dương.**3.2. Hoạt động 4: Trao đổi với bạn về hậu quả của một nạn ô nhiễm môi trường mà em đã nói ở BT1**- GV gọi Hs đọc yêu cầu trước lớp.- GV cho HS làm việc cá nhân – nhóm đôi – trước lớp- Mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc to chủ đề: Môi trường của chúng ta- Đại diện nhóm lên trình bày: +Tranh 1: Nạn ô nhiễm đất,....+Tranh 2: Nạn ô nhiễm nước+Tranh 3: Cảnh ô nhiễm không khí- HS lắng nghe - HS trả lời câu hỏi |
| **4. Vận dụng (3p)****-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Về nhà dọn dẹp bàn học và nhà ở | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ HS lắng nghe và thực hiện |
| **TIẾT 3: VIẾT: NGHE – VIẾT: EM NGHĨ VỀ TRÁI ĐẤT****Ngày dạy: 30/4/2024** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3p)**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Tìm tên riêng nước ngoài viết đúng và chép vào vở:- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá *(30p)*****2.1. Hoạt động 1: Nghe – viết. (làm việc cá nhân)**- GV 1 lần bài Em nghĩ về Trái Đất- Mời 3 HS đọc lại bài- GV hướng dẫn :+ Đoạn văn có chữ nào cần viết hoa?+ Có chữ nào dễ viết lẫn, dễ sai chính tả ?+ GV đọc các từ dễ viết sai: *xanh biêng biếc, trên luwg, lung linh,...*cho HS viết bảng con- GV đọc mỗi cụm từ 2 – 3 lần- GV đọc lại toàn bài cho HS soát lỗi.- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau.- GV nhận xét chung.**2.2. Hoạt động 2: Chọn từ ( dành, rành, giành) phù hợp với mỗi lời giải nghĩa dưới đây (làm việc nhóm 2).**- GV mời HS nêu yêu cầu.- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Cùng nhau thảo luận nhóm đôi chọn từ ( dành, rành, giành) phù hợp với mỗi lời giải nghĩa - Mời đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.**2.3. Hoạt động 3: Làm bài tập a hoặc b (nhóm 2)**a) - GV mời HS nêu yêu cầu.- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Các em đọc thầm các câu sau đó thảo luận nhóm 2 tìm câu trả lời- Mời đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.b) - GV mời HS nêu yêu cầu.- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Các em đọc thầm các đoạn trích sau đó thảo luận nhóm 2 tìm câu trả lời- Mời đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. | - HS lắng nghe.- HS đọc bài- HS trả lời- HS viết bảng- HS viết bài.- HS nghe, soát bài.- HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau.- 1 - 2 HS đọc yêu cầu bài.- Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.- Kết quả: + *Giữ lại cho mình hoặc cho ai đó - dành**+ Biết rõ, rất thành thạo - rành**+ Cố dùng sức để lấy về được cho mình ( hoặc cố gắng để đạt cho được)- giành*- Các nhóm nhận xét.- HS đọc yêu cầu- HS thực hiệnĐáp án: Rừng già, Dải Ngân Hà, róc rách, sương giăng- Kết quả: *Thảo nguyên, phủ kín, bởi lớp, chim sẻ, thỏ, dã ngoại* |
| **3. Vận dụng (3p)**- GV gợi ý cho HS: Trao đổi với người thân về hiện tượng ô nhiễm môi trường ở địa phương em và nguyên nhân của hiện tượng ô nhiễm đó?+ Cùng người thân nói về hiện tượng ô nhiễm môi trường ở địa phương em+ Em hãy đoán xem nguyên nhân nào gây nên hiện tượng ô nhiễm đó- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS thực hiện+ HS nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

*~•~•~~•~•~~•~•~🟔~•~•~•~•~•~•~•~•~*

**Bài 28: NHỮNG ĐIỀU NHỎ TỚ LÀM CHO TRÁI ĐẤT (4 TIẾT)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức,kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng văn bản *Những điều nhỏ tớ làm cho Trái Đất*

- Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

- Hiểu nội dung bài: Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của mỗi HS. Việc làm đó được thể hiện cụ thể qua mỗi việc làm thường ngày của các bạn nhỏ.

- Đọc mở rộng: Chia sẻ được với các bạn nội dung bài học mở rộng( vẽ đồ vật thông minh giúp con người trong công việc)

- Biết ghi chép những thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất yêu nước: Biết bảo vệ môi trường, bảo vệ Trái Đất

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua các việc làm cụ thể

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.HS**: SGK,đồ dùng học tập.

**2.GV**: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point, SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |
| --- |
| **TIẾT 1+2: ĐỌC: NHỮNG ĐIỀU NHỎ TỚ LÀM CHO TRÁI ĐẤT****Ngày dạy: 1/5/2024** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động ( 3p)**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Đọc nối tiếp bài Thư của ông Trái Đất gửi các bạn nhỏ+ Nêu những việc làm của con người để bảo vệ Trái Đất ?- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.+ Đọc nối tiếp bài Thư của ông Trái Đất gửi các bạn nhỏ+ HS trả lời- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá *(50p)*****2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: Giọng đọc như tâm sự, như đang trò chuyện- GV HD đọc: Đọc đúng các tiếng phát âm dễ bị sai: *ni lông, vứt rác bừa bãi*+ Đoạn 1: Từ đầu đến *núi rác khổng lồ*+ Đoạn 2: tiếp theo đến *thay cho túi ni lông*+ Đoạn 3: phần còn lại- GV gọi HS đọc nối tiếp trước lớp*-* Luyện đọc các đoạn GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV chốt: Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của mỗi HS. Việc làm đó được thể hiện cụ thể qua mỗi việc làm thường ngày của các bạn nhỏ.**2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại**- GV cho HS luyện đọc cá nhân- GV cho HS luyện đọc nối tiếp.- GV mời một số học sinh thi đọc - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc nối tiếp theo- HS đọc giải nghĩa từ.- HS luyện đọc theo nhóm – cá nhân – trước lớp- HS trả lời lần lượt các câu hỏi:- HS luyện đọc theo cặp.- HS luyện đọc nối tiếp.- Một số HS thi luyện đọc theo đoạn |
| **3. Đọc mở rộng (15p)**- GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài**1. Đọc bài văn, bài thơ về đồ vật thông minh giúp con người trong công việc và viết vào phiếu đọc sách theo mẫu**- GV yêu cầu HS viết vào phiếu đọc sách**2. Trao đổi với bạn về nội dung đã đọc**- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, nhóm 4- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.- Nhận xét, tuyên dương**4. Vận dụng (3p)**-GV tổ chức trò chơi hoặc cuộc thi đọc để học sinh củng cố lại bài học.- Về nhà chuẩn bị bài học cho tiết sau. | - HS đọc yêu cầu- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS lắng nghe và thực hiện. |
| **TIẾT 3: LUYỆN TẬP: ÔN TẬP CÁC DẤU CÂU, CÁC KIỂU CÂU ĐÃ HỌC****Ngày dạy: 2/5/2024** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (3p)**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Trò chơi: Chọn dấu chấm và dấu phẩy điền : vào ô trống- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.+ Học sinh tham gia chơi chọn dấu cho phù hợp- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá****(30p)****2.1. Hoạt động 1: Chọn dấu gạch ngang hoặc dấu ngoặc kép thay cho ô vuông**- GV cho HS nêu yêu cầu bài tập- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, trao đổi, thảo luận để tìm dấu câu thích hợp thay cho mỗi chỗ trống- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Dựa vào bài tập 1, ghép tên dấu câu với công dụng của nó**- GV gọi 1 – 2 em đọc yêu cầu- GV yêu cầu HS làm việc CN- thảo luận nhóm 2- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, nhận xét**2.3. Hoạt động 3: Những câu in đậm trong truyện cười sau thuộc kiểu câu gì? Hãy chỉ ra đặc điểm, công dụng của chúng (làm việc cá nhân, nhóm 2).** + GV mời HS đọc yêu cầu+ GV yêu cầu các nhóm thảo luận: Tìm những câu in đậm trong bài. Hãy chỉ ra đặc điểm, công dụng của chúng- GV chốt đáp án- GV nhận xét, tuyên dương | + HS đọc yêu cầu+ Hs thảo luận nhóm - Đại diện các nhóm trả lời tìm dấu câu thích hợp thay cho mỗi chỗ trống-HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm 2- Đáp án:- HS đọc yêu cầu- HS suy nghĩ trả lời |
| **4. Vận dụng (3p)****-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Liệt kê danh sách những việc cần làm để giữ nhà cửa luôn sạch đẹp.- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS trả lời: quét dọn nhà cửa, để đồ đạc vật dụng đúng chỗ, đúng nơi quy định, quần áo giầy dép luôn gọn gàng, chăm sóc cây cảnh, không để nước tù đọng trong chậu hoa. |
| **TIẾT 4: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ LẠI MỘT VIỆC GÓP PHẦN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG****Ngày dạy: 3/5/2024** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3p)**- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Đọc lại phần: Bản tin giờ Trái Đất năm 2021+ Nội dung của hoạt động là gì? - GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.+ HS đọc + Các thiết bị điện đều được tắt trong Giờ Trái Đất- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá****(30p)****2.1. Hoạt động 1: Trao đổi với bạn về****a. Những hiện tượng ô nhiễm môi trường ở địa phương và nguyên nhân**- GV chiếu tranh lên và mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi: Tranh vẽ cảnh gì?- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm+ Quan sát tranh, trao đổi nhóm với bạn về hiện tượng ô nhiễm môi trường ở địa phương và nêu nguyên nhân.+ Đưa ra ý kiến của mình- GV nhận xét các nhóm, khuyến khích HS **\* Những việc em và mọi người đã làm hoặc có thể làm để khắc phục hiện tượng ô nhiễm đó**- GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm- GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ- GV nhận xét các nhóm, khuyến khích HS**2.2. Hoạt động 2: Viết một đoạn văn ngắn kể lại một việc làm tốt góp phần bảo vệ môi trường đã được tham gia hoặc chứng kiến.**- GV yêu cầu HS viết đoạn văn ngắn kể lại một việc làm tốt góp phần bảo vệ môi trường đã được tham gia hoặc chứng kiến.- GV yêu cầu HS trình bày- GV chữa bài, nhận xét, tuyên dương học sinh**2.3. Hoạt động 3: Trao đổi bài làm với bạn để sửa lỗi( dung từ, đặt câu, sắp xếp ý)**+ GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, đổi bài và nhận xét cho nhau- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc theo nhóm- Đại diện các nhóm trả lời- 2-3 nhóm lên chia sẻ+ HS làm việc theo cặp - chia sẻ trước lớp- HS đọc bài viết của mình- 3 – 4 HS đại diện nhóm đọc đoạn văn đã viết |
| **3. Vận dụng (3p)** **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Liệt kê danh sách những việc cần làm để giữ nhà cửa luôn sạch đẹp.- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.-HS trả lời: quét dọn nhà cửa, để đồ đạc vật dụng đúng chỗ, đúng nơi quy định, quần áo giầy dép luôn gọn gàng, chăm sóc cây cảnh, không để nước tù đọng trong chậu hoa. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

*~•~•~~•~•~~•~•~🟔~•~•~•~•~•~•~•~•~*

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

 **ÔN LUYỆN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Hiểu nội dung bài: Hãy chung tay giữ gìn, bảo vệ Trái Đất.

- Viết được những hiểu biết của bản thân về ô nhiễm môi trường (ô nhiễm đất, ô nhiễm nước và ô nhiễm không khí)

**2. Năng lực, phẩm chất:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

- Phẩm chất yêu nước: Biết chung sức chung lòng sẽ làm được điều lớn lao

- Phẩm chất nhân ái: Biết đoàn kết giúp đỡ nhau sẽ làm nên việc lớn

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt.

**2. HS:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt; các hình ảnh trong SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **LUYỆN TIẾNG VIỆT: ÔN LUYỆN****Ngày dạy: 2/5/2024** |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động (3p)**- GV tổ chức cho Hs hát- GV dẫn dắt vào bài mới- Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: + Giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn kĩ năng đọc và hiểu nội dung bài, làm được các bài tập trong vở bài tập. | - HS thực hiện- HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.(30p)****Hoạt động 1:** Luyện đọc.- Gọi 1 HS đọc cả bài.- GV gọi HS nêu từ khó đọc, câu dài, ngắt nghỉ, nhấn giọng.- GV: yêu cầu HS ngồi theo nhóm 4 luyện đọc.- Gọi 1 HS lên cho các nhóm chia sẻ phần luyện đọc.- Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét các bạn đọc đúng yêu cầu chưa và giúp bạn đọc đúng theo yêu cầu.- GV theo dõi các nhóm đọc bài. - Gọi các nhóm đọc. HSNX.- GVNX: (VD: Nhóm bạn … đọc đúng, đám bảo tốc độ hoặc nhóm bạn…. đọc bài lưu loát và đã biết đọc hay bài đọc.- (HS, GV nhận xét theo TT 27) | - HS đọc bài. - HS nêu: Từ khó đọc: *hạn hán, phiền toái, lũ lụt,…*- Câu dài: *Nào là ta thất thường,/ làm nơi này hạn hán, nơi kia lũ lụt.//....*- Học sinh làm việc trong nhóm 4 - HS đọc bài |
| **Hoạt động 2:** Tìm hiểu nội dung bài- GV giao bài tập HS làm bài.- GV lệnh HS đạt chuẩn làm bài tập 1, 2, 3/ 61Vở Bài tập Tiếng Việt. - GV cho Hs làm bài trong vòng 7 phút. - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài.- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.-Hs làm bài |
| **Hoạt động 3:** Chữa bài- Gv Gọi 1 Hs lên điều hành phần chia sẻ trước lớp.**\* Bài 1/61. Viết 1-2 câu về một nạn ô nhiễm mối trường mà em biết**- Gọi HS đọc bài làm. - Gọi HS nhận xét.- GV nhận xét bổ sung. Chốt nội dung*🡺* GV chốt: *Tầm quan trọng của môi trường với cuộc sống của chúng ta, mỗi người hãy nâng cao ý thức bảo vệ môi trường bằng những việc làm nhỏ hằng ngày nhằm góp phần bảo vệ trái đất của chúng ta.* | - 1 Hs lên chia sẻ.- Hs trình bày: Nơi em đang sinh sống là vùng ven biển. Nạn ô nhiễm môi trường nước ở đây làm cho cảnh quan biển có sự thay đổi lớn. Không khí không còn trong lành, biển không còn trong xanh. Nguyên nhân là do sự vửa rác bừa bãi của một số người dân.- HS NX - HS chữa bài vào vở. |
| **\* Bài 2/61 Nối từ với lời giải nghĩa phù hợp**- Gọi Hs nêu bài làm - Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng*🡺 GV chốt: giúp HS hiểu đúng nghĩa của các từ rành, dành, giành*.**\* Bài 3/61 Đặt câu để phân biệt các từ trong bài tập 2**- Gọi Hs nêu bài làm - Gv, Hs nhận xét chốt bài làm đúng*🡺 GV chốt: nghĩa của các từ rành, dành, giành*. | - HS đọc bài làm của mình- HS lắng nghe và sửa bài.- HS nêu bài làm+ **rành:** Bạn Lan rất rành + **dành:** Mẹ để dành cho em một đĩa thịt nướng rất ngon.+ **giành:** Lớp 3B đã giành giải nhất cuộc thi đấu bóng cấp trường.- HS lắng nghe và sửa bài. |
| **3. HĐ Vận dụng**- Gọi 1 HS đọc lại cả bài Thư của ông Trái đất gửi các bạn nhỏ.H: Mong muốn của ông Trái đất là gì?H: Em đã làm được việc gì nhằm bảo vệ trái đất?*🡺* GV chốt: Hãy chung tay giữ gìn, bảo vệ Trái Đất.- Nhận xét giờ học.- Dặn chuẩn bị bài sau. | - Hs đọc bài.- Các bạn hãy cùng nhau làm những việc nhằm bảo vệ môi trường, bảo vệ trái đất không bị ô nhiễm.- Hs nêu- HS trả lời- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

*~•~•~~•~•~~•~•~🟔~•~•~•~•~•~•~•~•~*